

Số: 13/2025/QĐPT-HC

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI HÀ NỘI

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Võ Hồng Sơn;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Nam;

Ông Phạm Việt Hà.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Thẩm tra viên Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Trọng Vĩnh, Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 32/2024/QĐST-HC ngày 28 tháng 9 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh HY căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 143, điểm a khoản 2 Điều 157, Điều 144 và Điều 165 Luật Tổ tụng hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính và yêu cầu bồi thường thiệt hại”, giữa:

1. Người khởi kiện: Bà Vũ Thị B, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn TX, xã NVL, tỉnh HY (*trước đây là: Thôn TX, xã NH, huyện YM, tỉnh HY*).

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Vũ Như A, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn TX, xã NVL, tỉnh HY (*trước đây là: Thôn TX, xã NH, huyện YM, tỉnh HY*).

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã NVL, tỉnh HY (*Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện YM, tỉnh HY*).

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3.1. Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển nhà RĐ; địa chỉ: Số 08 TTA, khu nhà ở 319, tổ 10, phường BĐ, thành phố HN (*trước đây là: Số 08 TTA, khu nhà ở 319, tổ 10, phường BĐ, quận LB, thành phố HN*).

3.2. Tổng Công ty 319 Bộ Quốc Phòng; địa chỉ: Số 63 đường LVL, phường YH, thành phố HN (*trước đây là: Số 63 đường LVL, phường TH, quận CG, thành phố HN*).

3.3. Ông Đào Ngọc H1, sinh năm 1967;

3.4. Anh Đào Ngọc H2, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ: Thôn TX, xã NVL, tỉnh HY (*trước đây là: Thôn TX, xã NH, huyện YM, tỉnh HY*).

Tại đơn kháng cáo đề ngày 01 tháng 10 năm 2024, người khởi kiện là bà Vũ Thị B đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 32/2024/QĐST-HC ngày 28 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh HY và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh HY để tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

XÉT THẤY:

[1] Ngày 27/5/2024, bà Vũ Thị B có đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh HY đề nghị giải quyết:

- Tuyên bố hành vi thu hồi đất và tổ chức buổi đối thoại ngày 01/4/2024 của UBND và Chủ tịch UBND huyện YM đối với người khiếu kiện, không trả 5% quỹ đất cho người bị thu hồi đất là trái pháp luật hiện hành;

- Hủy Quyết định số 7552/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 của UBND huyện YM, tỉnh HY về việc thu hồi đất để GPMB thực hiện khu dịch vụ thương mại tổng hợp tại xã NH;

- Hủy Quyết định số 3174/QĐ-UBND ngày 17/4/2024 của Chủ tịch UBND huyện YM, tỉnh HY về việc cưỡng chế thu hồi đất để giải phóng mặt bằng thực hiện khu dịch vụ thương mại tổng hợp tại xã NH;

- Buộc UBND và Chủ tịch UBND huyện YM, tỉnh HY phải bồi thường về sức khỏe và tinh thần cho người khởi kiện với tổng số tiền 100.000 đồng;

- Buộc UBND và Chủ tịch UBND huyện YM, tỉnh HY phải khắc phục hậu quả pháp lý liên quan đến các quyết định bị Tòa án tuyên bố hủy.

[2] Quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, đã thể hiện:

[2.1] Ngày 05/9/2024, Tòa án cấp sơ thẩm ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2024/QĐXXST-HC về việc mở phiên tòa vào ngày 20/9/2024; ngày 09/9/2024, Tòa án cấp sơ thẩm đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử cho người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (ông Vũ Như A ký nhận). Tại phiên tòa, người khởi kiện vắng mặt, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện có mặt nhưng cho rằng bị mệt không đảm bảo sức khỏe để tiếp tục tham gia phiên tòa, đề nghị hoãn phiên tòa nhưng không xuất trình căn cứ chứng minh.

[2.2] Tòa án cấp sơ thẩm đã ra Quyết định hoãn phiên tòa số 56/2024/QĐST-HC ngày 20/9/2024, ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 25/9/2024. Ngày 23/9/2024, Tòa án cấp sơ thẩm đã tổng đạt hợp lệ quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập đến tham gia phiên tòa sơ thẩm vào ngày 25/9/2024 cho người khởi kiện bà Vũ Thị B (bà Vũ Thị B ký nhận); tại phiên tòa ngày 25/9/2024, người khởi kiện vắng mặt, người đại diện theo ủy quyền là ông Vũ Như A tiếp tục nộp đơn xin hoãn phiên tòa vì không

đảm bảo sức khỏe nhưng không xuất trình căn cứ chứng minh, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

[2.3] Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục ban hành Quyết định hoãn phiên tòa số 63/2024/QĐST-HC ngày 25/9/2024, ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào hồi 08 giờ ngày 28/9/2024. Ngày 25/9/2024, Tòa án cấp sơ thẩm đã tổng đạt hợp lệ quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập đến tham gia phiên tòa cho người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (ông Vũ Như A ký nhận); ngày 26/9/2024, ông Vũ Như A nộp đơn xin hoãn phiên tòa với lý do đau ốm nhưng không xuất trình căn cứ chứng minh; cùng ngày 26/9/2024, Tòa án cấp sơ thẩm đã làm việc trực tiếp với người khởi kiện là bà Vũ Thị B để giải thích hậu quả pháp lý liên quan đến sự có mặt, vắng mặt của đương sự tại phiên tòa, nhưng người khởi kiện khẳng định không làm đơn xin xét xử vắng mặt, việc Tòa án quyết định đình chỉ hay xét xử là việc của Tòa án. Tại phiên tòa ngày 28/9/2024, người khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện đều vắng mặt, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

[3] Xét thấy, các lần Tòa án cấp sơ thẩm mở phiên tòa, người khởi kiện đều vắng mặt, người đại diện theo ủy quyền 02 lần đề nghị hoãn phiên tòa với lý do sức khỏe không thể tham gia tố tụng nhưng không xuất trình chứng cứ chứng minh, tại phiên tòa lần thứ 3 cả người khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện đều vắng mặt, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; mặc dù đã được giải thích hậu quả pháp lý liên quan đến sự có mặt, vắng mặt của đương sự tại phiên tòa nhưng đều thể hiện thái độ không hợp tác với Tòa án, từ bỏ quyền tham gia tố tụng, bất chấp kết quả giải quyết vụ án; vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 143, điểm a khoản 2 Điều 157, Điều 144 và Điều 165 Luật Tố tụng hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính là có căn cứ.

[4] Tại phiên họp theo thủ tục phúc thẩm, đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 5 Điều 243 Luật Tố tụng hành chính, bác kháng cáo của người khởi kiện bà Vũ Thị B, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 32/2024/QĐST-HC ngày 28 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh HY.

[5] Từ các phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện đối với quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, ý kiến của đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại phiên họp về việc bác kháng cáo của bà Vũ Thị B, giữ nguyên quyết định sơ thẩm là có cơ sở.

[6] Bà Vũ Thị B là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 Luật Tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện bà Vũ Thị B; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 32/2024/QĐST-HC ngày 28 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh HY.
2. Về án phí: Bà Vũ Thị B được miễn án phí hành chính phúc thẩm.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh HY;
- VKSND tỉnh HY;
- Cục THADS tỉnh HY;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: P. HCTP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Võ Hồng Sơn